

16°
Indoch
40

SEMEZ A TOUT VENT



NÒI GIỒNG TỐT

« Thà chết nơi bãi chiến-trường
hơn là sống một cuộc đời
trụy-lạc. »

« *Mieux vaut mourir sur le
champ de bataille que de
vivre une vie de défaite.* »

VIVEKANANDA

MINH - DÂN XUẤT - BẢN

70



SEMER & TOUT VENT

NÓI GIỜNG TỐT

Tổ chức tại đây
hàng ngàn người
tham gia

Thầy giáo
chúng ta
vẫn nhớ

VIVERA

KAB-YAOK KAO-NYIA

25

SEMEZ A TOUT VENT



NỖI GIỐNG TỐT

« Thà chết nơi bãi chiến-trường
hơn là sống một cuộc đời
trụy-lạc. »

« *Mieux vaut mourir sur le
champ de bataille que de
vivre une vie de défaite.* »

VIVEKANANDA



MINH - DÂN XUẤT - BẢN

160 Indoch.
70

NÒI GIÔNG TỐT

(La Bonne Race)

NÓI GIỮNG TỐT

(La Bonne Parole)

TỰ A

Xã-Hội Việt-Nam đã bước vào thời-kỳ nghiêm-trọng.

Mỗi người trẻ tuổi Việt-Nam sẽ phải lãnh một trách-nhiệm lớn lao.

Bây giờ không phải là lúc ngồi mơ-mộng, cười đùa, lã-lơi. Mặt trời gần xế bóng, lũ-khách hãy bước mau, tìm một con đường ngay thẳng, vững vàng. Hãy đi một cách hăn-hái, chăm-chỉ, không nên nhìn vơ-vẩn.

Bạn trẻ Việt-Nam đối với xã-hội Việt-Nam, cũng như người lũ-khách kia, phải vội vàng mà cẩn-thận, vui-vẻ mà âu lo. Bạn trẻ phải thờ cái Hồn Chung của Đất Nước, nghĩa là phải tự giáo-dục lấy mình, tức là đi tìm Danh-Dự.

Không cần chủ-nghĩa nào, tôn-giáo nào, đảng-phái nào, cái trọng trách thiêng-liêng và cao-thượng của

Bạn Trẻ là : tự giáo-dục. Các dân-tộc trên thế-giới, nhất là dân-tộc Việt-Nam, phải thờ tinh-thần giáo-dục.

Tôi không muốn cho Bạn Trẻ giúp đỡ xã-hội hay thờ một hoài - bão to tát. Tôi không muốn cho Bạn Trẻ phụng-sự một chủ-nghĩa nào. Vì nếu giúp đỡ xã-hội hay phụng-sự chủ-nghĩa, Bạn Trẻ đã mất tự-do. Con người đã mất tự-do tức là con người nô-lệ.

Tạo-Hóa đã ban cho chúng ta một cái trí phân biện để đi đến cõi tự-do hạnh-phúc. Vũ-Trụ phát-sinh từ chỗ tự-do, Vũ-Trụ cũng xoay-quần trong cái thiên-diễn tự-do. Nhân - Loại cũng vậy : sống một cuộc đời tự-do. Tinh-thần, tư-tưởng, tự-do, không thờ một quyền-pháp nào, một chủ-nghĩa nào cả.

Bạn Trẻ cũng vậy. Hãy tự-do ! Đừng làm nô-lệ cho đời truy-lạc, đừng chịu theo nhục-dục một cách vô-ý-thức. Bạn Trẻ sống trên mọi sự hiềm-nghèo, mọi sự khó nhọc, mỗi người tự giáo-dục, tự mình tạo lập một tinh-thần cương-quyết, tư-tưởng trong sạch và chí dũng-cảm.

Bạn Trẻ chưa bị đời lôi cuống !

Ngày nào bạn sắp bước chân vào tiệm khiêu-vũ, ngày ấy, bạn đã bán rẻ tinh-thần tự-do. Ngày nào bạn sắp bước chân vào cuộc yên-hoa, ngày ấy, bạn đã đưa đám cái linh-hồn rục rờ !

Bạn hãy thương xót lấy bạn. Bạn hãy thương xót những kẻ khổ sở làm than. Bạn hãy thương xót cái nguồn sống của Đất Nước !

Bạn Trẻ, mỗi người đều lãnh một phận-sự hết sức giản-dị là : Tự giáo-dục lấy mình để đến cõi tự-do hạnh-phúc, để văn-cứu Danh-dự.

Một Bạn Trẻ đã từ chỗ Giáo-dục đến cõi Hạnh-phúc, Tự-do. Mười Bạn Trẻ được như thế. Một trăm Bạn Trẻ được như thế và cứ tiến lên mãi thì, xã-hội Việt-Nam đã thoát khỏi cảnh tối tăm.

NÒI GIỐNG TỐT sẽ nhắc nhở các bạn nam-nữ thiếu-niên, sẽ là một tội tở trung-thành của các bạn.

NÒI GIỐNG TỐT không phải là tác-phẩm của một người mà chính là tác-phẩm của các Bạn Trẻ, vì thế tên tác-giả đành phải loại đi.

Phận-sự của các Bạn đã thành ! Cái Hồn Chung của Đất Nước sẽ mỉm cười dưới bóng mặt trời xuân tươi chiếu rồi.

Đông-Dương, ngày 1^{er} Janvier 1939.

A la Mémoire de VIVEKANANDA :
Serviteur de l'Humanité.

(1863 - 1902)

« Eveille-toi ! Lève-toi ! ... Ne rêve plus !
De l'audace ! Et affronte
La Vérité ! Sois Un avec elle ! Que cessent tes visions !
Ou, si tu ne le peux, ne rêve que des rêves proches,
Qui sont l'Amour Eternel et le Libre Service ! »

« Etes-vous des hommes ? Vous ne valez pas mieux que des animaux, satisfaits de manger, de dormir, de se reproduire, et hantés par la crainte. Si vous n'aviez été dotés d'un peu de pouvoir rationnel, il y a longtemps que vous seriez transformés en quadrupèdes. Vous n'avez aucun respect pour vous-mêmes, vous vous jalousez les uns les autres, et vous êtes pour les étrangers des objets de mépris.

Rejetez vos vaines vanteries, vos creuses théories et réfléchissez lucidement sur les actes de votre vie quotidienne ! Parce que vous êtes gouvernés par la nature animal, en conséquence je vous enseigne à chercher d'abord le succès dans la lutte pour l'existence, à vous bâtir un corps vigoureux et sain, qui vous permette de lutter en athètes par

l'esprit. Les faibles physiquement — je ne cesse de vous le répéter — ne sont point faits pour la réalisation de l'Absolu. Ce n'est qu'une fois que l'esprit est dûment contrôlé et l'homme maître de son moi (personnalité), qu'il n'importe plus si le corps est faible ou non : car alors, l'homme n'est plus dominé par lui...»

« Si un homme plonge, tête la première, dans les folles jouissances du monde, il sombre. Et si un homme maudit le monde, s'en va dans la forêt, mortifie sa chair, se tue à petit feu, fait de son cœur un désert, devient dur et desséché, cet homme là, lui aussi, a perdu le chemin. »

« Pour trouver la Paix de l'âme, avant tout, vous commencerez par ouvrir la porte de votre chambre, et vous regarderez autour de vous... Il y a des centaines de gens misérables dans le voisinage de votre maison. Vous le servirez, de votre mieux. L'un est malade : vous le soignerez. L'autre est affamé : vous le nourrirez. Un troisième est ignorant : vous l'instruirez. Si vous voulez la Paix de l'âme, servez les autres ! Voilà mon mot ! »

« Le mot d'ordre, c'est non Moi, mais Toi...

Qu'importe qu'il y ait enfer ou ciel, qu'il y ait une âme ou non ! etc... Voici le monde ! Il est plein de misère. Allez dans ce monde comme... et efforcez-vous d'amoindrir cette misère, ou mourez en le tentant ! Oubliez-vous ! C'est la première leçon à apprendre, que vous soyez théiste ou athée, agnostique ou védantiste ou chrétien ou mahométan. . . ! »

VIVEKANANDA

Trước kia, người ta đã thạo cách trồng cây : biết bón phân, chọn đất, để cây chóng đơm hoa kết quả. Người ta lo săn sóc, bắt sâu, tỉa nhánh, xới đất để cho cây được mạnh mẽ, trước khi vượt lên trời xanh, đủ sức chống với luồng gió tàn phá, vô tình . . .

Ngày xưa, các cụ nước ta đã sành nghề trồng g kiền, phí lắm công-phu, tỉa cành, kết nhánh, để cho giàn kiền hưởng đầy đủ công trình mỹ-thuật.

Mấy năm gần đây, những nhà hữu tâm với công-nghệ đã tìm phương-pháp chọn giống các loài gia súc. Người ta đúc giống vật ấy trở nên giống vật mập mạnh, không bệnh tật, để tiêu-thụ hợp vệ-sinh hầu phát-triển nền kinh-tế nước nhà. Mỗi năm, các nơi đều có bày cuộc đấu-xảo súc-vật.

Bây giờ, nếu đến viếng sở thú-y, ta được thấy những con ngựa tốt đẹp, hùng-vĩ, những con bò to

lớn, mập mạnh và những con gà nặng độ năm, sáu ki-lô. Chúng ta khởi sự mừng và công-nhận là những sáng-kiến có kết-quả mỹ-mãn.

Nhưng nếu ngó trở lại, ta sẽ thấy một khuyết-điểm to-tát — một khuyết-điểm tối quan-hệ — cho xã-hội Việt-nam ngày nay và ngày mai. Sự khuyết-điểm ấy rất rõ rệt nhưng không mấy người nghĩ đến, hay nói đúng hơn, người ta đã vô tình để trôi qua . . . Để trôi cũng như chiếc lá tre khô trôi trên giòng suối, dưới cặp mắt lạnh-lẽo bo-thờ của khách qua đường . . .

Trước khi phân-chất sự khuyết-điểm quan-trọng ấy, xin nhà Giáo-dục thử so sánh:

Kìa, một đám chiến-sĩ đang hùng-dũng luyện-tập. Trong ấy, người Pháp có, người Cao-miên có, người da đen có, mà người Việt-Nam ta thì chiếm đại đa-số. Không cần nhìn kỹ, ta cũng nhận thấy hiển nhiên trong đám chiến-sĩ ấy, người Việt-nam ta nhỏ vóc hơn cả. Nhỏ hơn người Pháp, người Cao-miên và nhất là người da đen.

Nhìn toàn-thể dân-tộc Việt-nam, hết 70 phần trăm có hình vóc mảnh-mai yếu-đuối mà nét mảnh-mai ấy nào có lợi ích gì cho nước nhà, cho tinh-thần mỹ-thuật?

Sánh với người Nhật, tuy cũng nhỏ vóc, nhưng thân-thể họ rất chắc chắn, vì họ sống một đời giản-dị, ăn uống đơn sơ. Còn người Việt-nam đã nhỏ vóc, thân-thể lại mong manh, vì phần nhiều sống trong cảnh dài-các, trưởng-giả — di-sản trái luật tự-nhiên của cha mẹ. Vì thế, sự «chọn giống» người Việt-nam mai sau rất cần-thiết hơn cả. Vả lại, hầu hết các nước Âu-châu đều lo nung đúc cho xã-hội tương-lai một công-dân mạnh mẽ từ tinh-thần đến vật-chất.

Nhưng sao chưa ai để tâm đến sự phát-triển tinh-thần vật-chất của dân-tộc Việt-nam? Có lẽ người ta cho vấn-đề ấy vô nghĩa chẳng?

Phục-hưng sức khỏe thân-thể và tinh-thần cho một dân-tộc, không bao giờ ai dám cho là một việc vô-nghĩa. Nếu không phải vô-nghĩa, nếu hợp với lẽ bình-đẳng nhân-ái, xin những ai hữu tâm với thế-đạo, để ý đến vấn-đề này. Và nếu người trong xã-hội còn lãnh-đạm, tôi sợ một ngày kia, có lẽ không bao lâu, dân-tộc Việt-nam sẽ trở nên yếu đuối, thấp hèn hơn hết trên thế-giới. Thở hỗn-hển giữa làn khói vật-dục, giữa ánh sáng của cuộc ăn chơi tân-thời, người Việt-nam sẽ chết như con thiêu-thân. Vì, thân-thể càng ngày càng mòn-mỏi, tinh-thần cũng càng ngày càng lụn-bại, trí-thức

càng ngày càng mờ ám. Nghị-lực hết, lòng can-
đảm hết, cái Hồn Chung cũng chết và làm mồi cho
cuộc điêu tàn.

Bây giờ, tôi xin tỏ ý-kiến về sự chọn giống cho
dân-tộc Việt-nam mai sau. Dám mong các Bác-sĩ,
Giáo-sư và các bạn trẻ có giáo-dục, để tâm lo lắng
— phải thực hành — cho vấn-đề này ngày thêm
rực rỡ . . .

★
★ ★

Một dân-tộc tốt-đẹp từ vật-chất đến tinh-thần,
một phần lớn là nhờ công-trình của Phụ-nữ.

★
★ ★

« Une Femme pure de *corps*, et donc pure de pen-
sées, de paroles et d'actions, rayonnera ses vertus
tout alentour. C'est là le grand secret des miracles
féminines. »

W. Rickard.

II

Không nói quá-khứ, chúng ta nên nói đến hiện-tại và tương-lai. Mặc dù mấy năm gần đây, Chính-phủ đã lập viện Dục-Anh, Hội Bảo-Trợ Nhi-Đồng v. v. nhưng các công cuộc ấy chỉ giúp một số rất ít, chẳng khác nào bát nước trút trong hồ nước mênh-mông. Bây giờ, nếu luồng khắp thôn-quê : Trung, Nam, Bắc, ta sẽ thấy trẻ con yếu đuối : mắt toét, mũi dài lòng-thông, bụng lớn, tật bệnh. Đứa nào đứa nấy đều không ra hồn người. Chúng đi lang-thang ngoài bờ ruộng, theo xóm, mái tóc vàng cháy dưới ánh nắng thiêu đốt mùa hè. Thân hình xấu xí, tâm trí cũng bèn hạ, chúng chơi đùa rồi chưởi mắng nhau, nói những câu tục-tẩn bần-thú.

Cha mẹ chúng, vì buôn tảo bán tần để kiếm bát cơm, hẳn không đủ thời giờ săn-sóc chúng. Vả lại, phần đông vì đốt nát nhiều quá, cha mẹ chúng



hắn cũng không thạo cách săn-sóc dạy dỗ con trước khi cho con đến trường.

Những đứa trẻ ấy vì ăn uống thất thường, thiếu sự âu-yếm của mẹ cha, lúc bé mang cái thân tiều-tụy, khi lớn lên sẽ có một vóc mình yếu đuối, mỏng-manh. Phải ! Lúc bé đã không ai chăm-chúc, thì lớn lên, thảo nào chúng không trở nên những người dân bạc-nhược yếu hèn. Những người dân ấy, là phần-tử của xã-hội Việt-Nam.

Dân quê là nền-tảng của xã-hội, những trẻ con ở thôn-quê là nền-tảng của thôn-quê. Thế mà đứa trẻ thôn-quê lại thiếu giáo-dục, sức-khỏe, một phần cũng vì chứng bệnh rất nguy-hiểm và rất thông-thường là *bệnh tảo-hôn, và thiếu vệ-sinh*.

Hầu hết trong thôn-quê, những người làm cha mẹ ham cưới vợ gả chồng cho con sớm quá. Chồng độ mười bảy, mười tám tuổi; vợ độ mười sáu, mười bảy tuổi là sự thường. Người ta cho là sự thường, nhưng than ôi ! sự thường ấy có thể hại mòn cả một dân-tộc.

Kết-hôn sớm như thế, rất tai hại cho thân-thể, tinh-thần và tương-lai biết bao nhiêu ! Phần nhiều tuổi trẻ, tri non, những cặp vợ chồng ấy không biết tiết-dục, không hiểu vệ-sinh, ăn ở một cách hỗn-tạp. Không có, còn có thể nhìn được, chớ nếu

có sẵn thì thiếu-niên ai cũng muốn thỏa-thích lòng dục ngay. Mấy ai biết tự-chủ và hiểu nghĩa thiêng-liêng của đạo vợ chồng! Những lúc bịnh-hoạn, còn yếu, hoặc sau khi say-sưa (ở thôn-quê thường có bịnh say rượu), sức-khỏe không được điều-hòa sung-túc, nếu không biết kiên-cử, thì sau này sẽ có những đứa trẻ ương-yếu, đa sầu, đa cảm, mất cả chí tiến-thủ và tinh-thần tự-lập. Kẽ làm cha mẹ có khỗ-sở hay không? Đó là không kể nạn hữu sinh vô dưỡng.

Không biết nuôi dưỡng dạy dỗ, thế mà cũng sinh con. Cảnh thương tâm thường xảy ra, sao người ta không bài trừ tận gốc? Nếu muốn cho dân-tộc này ngày thêm hưng-thịnh, thì Chính-phủ và các nhà giáo-dục nên để tâm đến việc hôn-nhân của dân-tộc Việt-Nam.

Tại sao người dân-quê ham sớm có cháu ẵm mà không thấy cái hại rất lớn cho con mình? Những người ấy có biết chẳng: cưới vợ gả chồng cho con sớm quá, tức là giết mòn cuộc đời rực-rỡ của con một cách vô-tình không thương tiếc? Thường những kẻ tảo-hôn, thân-thể nhỏ-nhít như một giống cây chưa lớn đã già — một thứ cây lớn như dầu, lim, bị trồng vô chậu.

Thân-thể chưa phát-triển, trí tuệ chưa đầy-đủ đã vội phá tan đi... Vả lại, tuổi xuân đang tươi thắm, tội gì sớm giam-hãm mình vào ách vợ chồng, cho hao mòn xác-thịt, tinh-thần, lại còn di-hại cho con cháu là khác. Đó là nói sơ về sự tảo-hôn, ai cũng biết là có hại, mà vẫn không chịu tránh.

Người dân quê Việt-nam, phần nhiều vì dốt-nát, sống như cái máy. Trong gia-đình quá lòn cúi hủ-tục. Trẻ con yếu-đuối lớn lên chưa đúng tuổi thành-nhân đã vội kết-hôn, thảo nào không sinh ra những đứa con nhỏ-nhít.

Thời-gian trôi đi, phần tảo-hôn thặng số, không khéo người ta vô tình sa vào biển-khổ và đến buổi nguy vong.

* * *

« Sự tốt-đẹp và tính thiêng-liêng bao giờ cũng thắng sự xấu-xa và thú-tánh. Gắng suy-nghĩ lên, chúng ta sẽ thấy sự thật. »

* * *

Dieu n'exauce pas les paroles, mais l'esprit qu'elles comportent, que cet esprit soit confiance en soi, courage, force, amour, patience, humilité, justice. »

D. Ammann

Không như ở thôn-quê, nhiều thiếu-niên thành-thị không thích lấy vợ lấy chồng sớm. Họ có tâm-hồn lãng-mạn, yêu cuộc đời tự-do đầy hoa mộng và không muốn sống trong phạm-vi gia-đình. Họ bảo : nếu lập gia-đình sớm tức là giam-hãm mình vào một đời già cỗi, bó buộc. Như một con chim xinh-đẹp, bay nhảy trong khu vườn rộng thênh-thang, để hưởng lấy những ngày xuân ấm cúng, các thiếu-niên ấy — khác hơn thiếu-niên thôn-quê — đi lượm tìm những cái đẹp rực-rỡ mà xã-hội đã phô bày để quyến rũ tuổi xuân.

Nhưng ta đừng vội khen họ, vì nếu thoát khỏi bệnh tảo-hôn như trong thôn-quê, họ cũng mắc phải bệnh... phong-tình, ghiền á-phiện, rượu. Cái hại sau này còn hơn cái hại của bệnh tảo-hôn. Những thiếu-niên thành-thị — tôi muốn nói một phần đông, hết năm mươi phần trăm mắc bệnh

trụy-lạc, xa-hoa. Trong lúc tự-do phóng-dãng, họ mê say tiếng gọi thâm-trầm của đời vật-chất, và vầy-xéo trên bước tương-lai. Sau quãng đời tự-do họ cũng kết-hôn, khi đã gieo mầm-giống những bệnh độc vào tạng-phủ. Mầm-giống của chứng bệnh ấy sẽ truyền cho con họ và xã-hội này đông thêm những người dân bạc-nhược tinh-thần.

Có dịp vào dưỡng-đường lớn ở Đông-Pháp, ta sẽ trông thấy những đứa bé sứt mũi, sứt tai, chột mắt, thiếu xương sống, hoặc gầy-gò như mắc bệnh lao, hoặc đỏ lấm-lói như con chuột lột. Cảnh thương tâm ấy do nơi sức tàn phá của bệnh độc, là phản-ảnh của hạng người trụy-lạc.

Họ có nghĩ gì tương-lai chủng-tộc ! Từ trước đến nay, những thiếu-niên ấy chưa hề chịu ảnh-hưởng của nền giáo-dục xã-hội và cá-nhân. Họ không biết hay vô-tình không muốn biết Danh-dự là gì, lòng nhân-ái là gì ? Đã vương lở bệnh lưu-hậu mà không tự hối, không cử kiên, cứ bướng-bỉnh, đem lại cho xã-hội những vết thương đau-đớn. Họ vì quá nô-lệ cho tình-dục, cho sự phóng-dãng, gieo rắc trong xã-hội những đứa bé tàn-tật, đần-ngu — những mọt ghẻ trong rừng Nhân-loại.

Kết-quả không tốt của họ đã làm, cố-nhiên xã-hội này phải lãnh, vì xã-hội chưa đem lại cho họ một nền giáo-dục đặc-biệt và nhất là họ cùng với

xã-hội một nguồn sống, một hoàn-cảnh... Họ truy-lạc, làm những việc trái nhân-đạo, không phải vì họ ít học, mà chính vì xã-hội để họ quá tự do phóng-dãng. Nếu xã-hội khéo giáo-dục, có nhiều thượng-lưu trí-thức đề tâm đến sự giáo-dục quốc-dân, thì làm gì có những Tiệm Khiêu-Vũ, Xóm Yên-hoa — ổ vi-trùng của bệnh lao và bệnh phong-tình, ổ thuốc độc giết mòn người ta, và Quán-Rượu — nơi đốt cháy sức-khỏe.

Tiếc thay! chẳng những hạng thanh-niên tầm thường mới truy-lạc mà trong giới trí-thức cũng lắm người dẫn thân trong đời truy-lạc. Nếu tôi không lầm, nhiều người có bằng đại-học : Bác-sĩ, Luật-sư, Giáo-sư, Kỹ-sư mà cũng sa-ngã theo lối ăn chơi. Hạng trí-thức ở vào xã-hội này, đáng lẽ có trách-nhiệm nâng cao trình-độ quốc-dân, thế mà cũng chịu theo nhục-dục, bỏ phí đời mình — một cuộc đời trẻ-trung, tràn hi-vọng.

Thế là hạng trí-thức đã hoài công vượt biển tìm sư. Họ sang Âu để làm gì? Nếu để tìm cách trở nên vinh-hiễn, giàu có thì cũng không cao-thượng lắm. Nếu chỉ để tìm cách có vợ đẹp con ngoan thì lại càng vô lý. Vinh, thì đã có gì là vinh? Giàu, thì đã có gì là giàu? Chẳng qua để tìm một đời khoái lạc vinh thân, và nếu chỉ tìm sự khoái-lạc vinh thân thì cần gì phải sang tận trời Tây cho nhọc?

IV

Người thanh-niên quê mùa thường tảo-hôn, hoặc dốt nát, không biết săn sóc, dạy dỗ con. Người thanh-niên thành-thị thường mắc phải bệnh truy-lạc. Hai hạng thanh-niên ấy nếu hỏng hết thì sao khỏi sinh-sản những đứa trẻ tật bệnh, gầy mòn. Nhìn toàn thể dân-tộc Việt-nam hết 50 phần trăm tảo-hôn và truy-lạc ... Tảo-hôn và truy-lạc là mẹ của những đứa trẻ chết non, lăm bệnh, hình vóc mỏng-mảnh, đau thương.

Nếu muốn tránh khỏi sự nguy hiểm ấy, nếu muốn cho dân-tộc này có tấm thân cao lớn, tầm thước đứng đắn, mạnh mẽ, xứng đáng, xin Chính-phủ hợp-tác với các nhà Bác-học, bài trừ nạn tảo-hôn và truy-lạc.

Bây giờ, Chính-phủ nên lo cho đám thanh-niên tương-lai, làm thế nào cho hạng thanh-niên ấy hưởng giáo-dục đặc-biệt, tinh-thần khang-khiển.

Hạng trẻ tuổi có hình vóc khỏe mạnh, đầy đủ nghị-lực, dũng-cảm, chính là thanh-niên Việt-Nam mai sau.

Muốn được nòi giống tốt, các Bác-sĩ, Giáo-sư, các hạng thanh-niên cao-thượng phải lo trừ tuyệt nạn tảo-hôn và truy-lạc. Tự-lực, tự lập, vãng cứu lấy danh-dự của tuổi trẻ, bạn thanh-niên hãy quả-quyết lên :

Người thanh-niên nào chưa đúng 25 tuổi và cô thiếu-nữ nào chưa đúng 20 tuổi thì không được phép kết-hôn.

Trước khi kết-hôn, những cặp vợ chồng nên xin giấy bác-sĩ chứng nhận rằng mình không hề mắc một chứng bệnh truyền-nhiễm nào cả.

Hết sức phản-đối những người dâm con mà không nuôi con. Vì những người ấy đã gieo cái ách cho xã-hội và cái nhục cho dân-tộc.

Trong các trường sơ-học, và trung-học, Chính-phủ nên mở thêm một lớp dạy Vệ-sinh sản-dục, cách nuôi dưỡng hài-nhi và những phương-pháp giữ gìn sức khỏe. Sắp kết-hôn, cặp tân-nhân phải đến học lớp ấy. Thời-hạn học ít lắm là ba tháng.

Mới rồi, ông Toàn-quyền Đông-Pháp định mở thêm một ngạch mới: Vệ-sinh Cán-sự (Hygiénistes adjoints ou Agents techniques sanitaires) để truyền-

bá cho nhân-dân thôn-quê hiểu thấu y-học thái-tây. Đó là một ý-kiến tốt đẹp đáng thực-hành. Chính-phủ nên giao quyền kiểm-soát lớp dạy nói trên đây cho những viên Vệ-sinh Cán-sự sau này. (Mấy vị ấy phải có một nền giáo-dục kiên-cố mới được).

Chính-phủ ban mấy điều-kiện ấy, nếu muốn hưởng hạnh-phúc gia-đình, tất nhiên thiếu-niên phải tuân-theo. Cặp vợ chồng nào không tuân mấy điều-kiện ấy, tức là đã cố ý phá hoại nòi giống.

Nghiêm-nhặt trong việc chế-tạo hài-nhi, tức là vun trồng nòi giống mà người trẻ tuổi Việt-nam cần phải thận-trọng. Người dân được tầm thước đứng-đẳng, tinh-thần mạnh mẽ tức là danh-dự của nước nhà. Danh-dự của nước nhà, của Chính-phủ đều góp vào những người dân điều-hòa từ tinh-thần đến vật-chất.

Nếu chưa đúng tuổi, mắc bệnh tật thì không được phép kết-hôn. Vì, nếu sinh-sản những đứa bé non-nớt, đa bệnh, đã không ích gì cho nước nhà lại còn di-hại là khác. Thà sinh một đứa con mạnh mẽ khôn-ngoan, hơn là sinh mười đứa con bệnh tật dần ngu. Thà có một nghìn người dân khangkhiêm hơn là có một vạn người dân hèn-yếu. Đó là một điều hết sức thiết-thực.

Mấy năm gần đây, nhiều thiếu-niên hình vóc độ một thước ba, thước tư, thế mà đã mười tám, mười chín tuổi rồi đấy — cái tuổi thành-hôn ở thôn quê. Tôi cũng thường thấy nhiều cô, tưởng là nhỏ tuổi lắm, bé dại lắm, thế mà khi hỏi ra, cô đã đến tuổi lấy chồng. Trái lại, khi thấy một thiếu-niên Pháp cao độ thước sáu, tôi tưởng cậu ấy ít lắm cũng mười tám tuổi, thế mà hỏi ra chỉ mười bốn, mười lăm thôi.

Đã sinh ra làm người, Tạo-Hóa cho ta trí phân-biệt khác hơn loài vật thì phải biết tự-ái, tự-lập, tự-trọng. Đã sống chung trong một xã-hội, phải biết thương lẫn nhau, nghĩa là phải kết tình đoàn-thể, vun trồng nòi giống tốt đẹp. Nếu làm người mà đọi có sự hình phạt nặng nề, pháp-luật nghiêm-nhặt của những tay Độc-tài thì tội nghiệp thay! cái kiếp làm người!

Muốn phục-hưng nòi giống tốt đẹp, nhà Độc-tài Tưởng Giới-Thạch hết sức lo bài-trừ nạn truy-lạc trong nước Tàu. Nhưng tiếc thay! có nhiều người, vì không biết thờ Danh-Dự, không giữ phận-sự, để đến đôi người bị người xử tử.

Muốn cho nòi giống tốt phải *ngghiêm-nhặt trong việc hôn-nhân và bài-trừ nạn truy-lạc* ..

Các nhà Bác-học Giáo-dục nghĩ sao?

★ ★

Không bàn đến Tổ-quốc hay một tín-ngưỡng nào,
các ngài là : Thiên-sứ để ban hạnh-phúc cho dân-
quê.

★ ★

« Chaque pas en avant est une augmentation de
Connaissance et de Sagesse.

Pureté et Persévérance dans les pensées et dans
les actes, mèneront chacun à sa voie. »

8è *L. Renaissance
Individuelle.*

NỘI DUNG TÓT

Các nhà Bác học Giáo dục nghĩ vậy

Không bàn đến Tô quố hay một là người nào,
còn nghĩ là : Thiên-sứ là ban phước cho dân
phước.

Chaque pas en avant est une augmentation de
Connaissance et de sagesse.
Purité et Persévérance dans les pensées et dans
les actes mènent chacun à sa sagesse.

St. J. Bernier
Indochine

V

Cảnh lâm-than ghê-gớm nhất, phổ-thông nhất, là ghiền nha-phiến, rượu, và cờ-bạc. Vì những tật ấy quá phổ-thông, chẳng ai ngăn cấm, nên người ta tha-hồ hút và uống. Mặc dầu biết như thế là có hại to, nhưng vì chịu theo dục-vọng, cũng như cộng rác từ trên nguồn đổ xuống biển, không biết bám vào đâu.

Tỉnh nào, làng nào, và nhất là các nơi đô-thị lớn, ta thường thấy nhan-nhân những tiệm công-yên. Có lẽ Đông-Dương là một xứ tiêu-thụ nha-phiến nhiều nhất. Đông-Dương là một xứ có vẻ thần tiên — một vẻ phong-lưu giết người mà các nước Âu-Châu rất kiên-cử.

Tại sao bên Âu-Châu không được hưởng cái đặc ân tiêu-thụ nha-phiến? Tại sao hầu hết người Pháp không nghiện như người Việt-Nam? Tại bên Pháp — một nước văn-minh — thiếu-đáo cái hại của thú

đi mây về gió, nên Chính-phủ cấm quốc-dân Pháp không được hút nha-phiến (không kể hạng người hút lén). Còn ở nước Việt-Nam, nha-phiến lại là một mối lợi lớn cho công-quỹ, không thể nhất-đán bài-trừ, mặc dầu biết nó đã làm tan nát biết bao gia-đình, chìm xuống vực sâu biết bao người xấu số.

Vì một mối lợi mà hại một dân-tộc như thế — một dân-tộc từ xưa có tiếng là một dân-tộc có văn-hiến, có tinh-thần thượng-võ...!»

Có bạn tôi vào xem tiệm công-yên. Một cảnh-tượng ghê-gớm bày ra trước mắt, chẳng khác nào tôi lạc vào nơi tăm-tối. Trên một bộ ván dài, bóng những mỡ, mồ-hôi, chín mười người nằm chinh-chồng, không còn biết trời đất gì nữa. Bên những đèn dầu lạc lò-mờ, mấy thân-hình tiều-tụy như mắc bệnh lao, thi nhau ngậm dọc-tầu kéo một cách ngon lành. Trong một lúc, tiếng kêu ro-ro liên tiếp, tôi tưởng-tượng như tiếng rền-rĩ của trái-tim, buồng phổi, những câu reo mừng của giống vi-trùng lao. Cả gian buồng, dưới ánh-sáng lò-mờ, lửa-tỏa khói như sương mù. Quang-cảnh nảo-nuột và âu-sầu ấy lại gọi trong trí tôi tiếng thiết-tha của những gia-đình xấu-số, của một dân-tộc yếu-hèn.

Cái dọc-tầu chứa vi-trùng của cả trăm người, thế mà họ cũng ngậm một cách tự-nhiên. Gian buồng

huyền ảo, bộ ván dơ-dáy, đất đầy những bụi rác, thế mà họ lại yên lòng sống. Thản-nhiên đi trên con đường lầy-lụa, những phần-tử Việt-Nam ấy làm môi-giới cho cuộc điêu-tàn !

Mới rồi ông Toàn-quyền đã định tăng giá thuốc phiện. Nên tăng thêm nữa thì càng tốt. Vì nếu không thế nhất đán bỏ được. Chính-phủ cứ tăng lên một giá rất cao. Như thế chính là một cách ngăn ngừa và thức tỉnh đoàn hậu tiến. Cứ tăng, đến lúc nào hạng bình-dân không thể mua vui bằng á-phiện, họ sẽ bỏ được một chứng bệnh làm cho gia-đình họ điêu-tàn.

Lại còn một hạng người có phúc hơn hạng « nằm tiệm », nhưng hèn hơn người bình thường, là những người có bàn đèn ở nhà. Tuy khỏi lăn-lộn trên bộ ván đầy những cái, khỏi ngậm những cái dục-tầu vi-trùng, khỏi thở cái không-khí bần-thiểu, nhưng vẫn gầy-gò như hạng người trên. Bao nhiêu sức khỏe, tinh-thần đều chun vào lỗ ống rồi tỏa thành hơi khói đen mù-mịt. Nếu sức khỏe của một người có thể tan thành khói thì sức-khỏe của một xã-hội cũng đành chịu ảnh-hưởng chung.

Từ cái hại của nha-phiến đến cái hại của rượu — tôi muốn nói rượu trắng, vì nó rất phổ-thông — cũng không bao xa. Cái hại sau này, tuy không làm

tan nát gia-đình một cách mau chóng, nhưng nó cũng là thuốc độc giết người. Nhiều người đàn-bà ăn-hận suốt đời vì chồng nghiện rượu. Trong một gia-đình, nếu chồng nghiện rượu thì chẳng bao giờ đầm-ấm vui tươi : vợ con ly-tán, lại còn nhiều khi xảy ra tai nạn sát nhân là khác. Vả lại, rượu là thuốc đốt cháy ruột gan, phá hư tạng-phủ. Hầu hết da-dày của người nghiện rượu đều sưng, buồng gan nở lớn, phổi héo khô.

Vì thiếu nghị-lực, lắm viên-chức cũng vì rượu mà bước vào cảnh nguy-vong : thần-kinh suy bại, trí khôn mờ ám, không thể làm việc được. Lắm người điên cuồng rồ dại, hoặc tê-liệt thân thể, kiếp sống không còn sinh-thú gì...

Hại ghê nhất : người nghiện rượu cũng sinh con. Những đứa trẻ ấy nào ra hồn người ! Nếu không chết non cũng mắc bệnh thần-kinh, hoặc ho lao, không đủ trí suy xét. Chúng có tội gì mà mắc phải cái họa ghê-gớm như thế ? Chẳng qua vì ông cha ăn uống vô độ mới gieo cái ách khốn-nạn cho con cháu !

Tật rượu chè đời nào cũng có, thế mà ngày nay, sao người ta không bỏ đi ? Đời càng văn-minh, tật rượu chè lại càng tiến. Thậm chí những người có tiếng thượng-lưu trí-thức cũng không bỏ được.

Bình rượu không những hại thân-thể cá-nhân mà nó cũng có thể hại đến tinh-thần xã-hội. Rượu cướp quyền tự-chủ của nhân-loại, hại tinh-thần, hại sức-khỏe.

Ở thôn-quê, mỗi khi có hội hè đình đám đều có rượu. Sau khi chè chén, những người làng say sưa, ăn nói nhảm, không giữ được nhân-cách. Nhất là miền Bắc, tai nạn rượu chè càng tự-do phát-triển hơn miền Nam, nên phần nhiều trẻ con vùng ấy mắt toét, bụng ỏng, chân tay khảnh-khuyu, gầy như que củi.

Nếu muốn cho dân Việt-Nam ngày thêm hưng-thịnh, thanh-niên Việt-Nam có thân-thể tráng-kiện, các hạng thượng-lưu trí-thức phải tìm phương-pháp bài trừ nạn rượu và á-phiện.

Sau nạn rượu và á-phiện đến nạn cờ-bạc. Cờ-bạc, xin nói thật, phụ-nữ ta giặc giải quán-quân. Trong một trăm bà hết năm mươi bà biết gầy sòng. Biết đâu, lúc say mê lá bạc quân bài, các bà không làm tròn phận-sự gia-đình như các bà vợ hiền, mẹ quý. Các bà phế việc gia-đình, không sẵn sóc dạy dỗ con, cứ phó mặc cho đứa ỏ. Trong lúc chồng các bà cặm-cui làm việc để cuối tháng lãnh lương về chi dụng trong gia-đình, ước lẽ nếu theo hạng có trí nghĩ suy, các bà chăm nom việc nhà, dạy dỗ

con. Phận-sự của các bà — tôi chưa nói đến xã-hội — đối với gia-đình cũng là một trách nhiệm lớn lao. Trách-nhiệm ấy rất thiêng-liêng và rất hợp thời. Là vì, nếu gia-đình rực-rỡ vẻ-vang — tôi không nói đến phong-lưu — tức là bà đem sự vinh-hạnh cho chồng con và nếu nhiều bà như thế, tức là vinh-hạnh cho nước, Một đứa bé mới sinh cho đến tuổi đi học, trách-nhiệm lớn của các bà là phải săn sóc sức-khỏe cho con, dạy dỗ con từng ly từng tí trước khi cho nó đến trường. Vua Nã-Phá-Luân (Napoléon) nói rằng : *Tương-lai của trẻ con do công-trình của bà mẹ*. Sau này, đứa con ấy lớn lên, các bà đã tặng cho xã-hội một món quà quý-báu hay xấu-xa : một thanh-niên đứng-đăng hay hèn-hạ.

Lá bạc quân bài đầu phải là vật tiêu-khiển của hạng người đủ lương-tâm. Nó có thể đem gia-đình của các bà chìm xuống vực sâu, đem giới phụ-nữ vào chỗ hư hèn. Làm sao đến chỗ nam-nữ bình-quyền, đến cảnh quang-vinh của phụ-nữ ?

Ngoài thành-thị, trong thôn-quê, không khác gì rượu và á-phiện, nạn cờ-bạc sôi nổi lắm. Đám hội-hè nào cũng có vài sòng bài ; nhiều nhà trưởng-giả, sau buổi giỗ hay tiệc, cũng gầy cho được một sòng bài, sóc đĩa, tài-bàn... Sau mấy ngày Tết, trong các chợ ở xóm làng, thấy nhan-nhãn những

sòng lúc-lắc, bông-vụ v. v. Miệt vườn ruộng thì có cuộc đá cá, đá gà... Bà tuần, bà thượng, bà tham, bà phán, bà phủ, bà huyện, bà thông, bà ký, hễ ngồi rồi thì xoay vài cuộc tổ-tôm. Trẻ con cũng biết cờ bạc, thậm chí mấy chỗ tang ma, bọn phu khiêng nhà vàng, sau khi rồi việc, cũng mở cho được một sòng bài cào. . .

Tôi muốn nói rõ như thế để các nhà có trách-nhiệm giáo-dục biết rằng: Xứ ta là một xứ cờ bạc. Lại còn một hạng quý-phái quan-viên vì ham-mê bài bạc mà lụy thân. Họ thụt kết, ăn của dân để lấy tiền cung-phụng cho thỏa lòng dục-vọng.

Tình cảnh như thế ! Chúng ta không khỏi ngậm-ngùi nhớ một *danh-nhân*, có lẽ tưởng xứ Việt-Nam chưa *văn-minh về khoa cờ-bạc*, có nhập-cảng một thứ bài Âu-châu và truyền-bá trong Đông-Dương Tạp-chí. Đầu óc ấy có phải để dùng vào sự nghiên-cứu hay giải-trí ấy đâu ?

Cầm tới cây bút, mảnh giấy đẹp, ngồi trên chiếc ô-tô lộng-lẫy, cầm tờ giấy bạc, ta suy nghĩ không có món gì là của ta — của nhân-tài nước ta sáng chế. Nghĩ đến một dân-tộc bồ-nhìn, ai là hạng có lương-tâm há không tủi phận ? Tính tình hèn-hạ, lẳng-lơ, xa-phí, lẽ phải chìm xuống vực sâu. Nếu

không thể giúp đỡ nước non nòi giống thì xin đừng làm con sâu xã-hội !

Có một thứ cờ-bạc hại người hơn hết là Đua Ngựa. Đã nói đến vấn-đề giáo-dục thì phải nói cho chu-đáo, chớ không nên vì lẽ gì mà quên đi. Đua Ngựa là một môn cờ-bạc quý-phái, Trung-Nam-Bắc đều có. Nhưng ta đừng vội tưởng nó là môn chơi phong-nhã, nó chính là thứ giết cuộc đời đầy đủ của hạng đài các, trâm anh. Thế mà mỗi tuần ở Hà-nội và Sài-gòn đều có cuộc đua ngựa.

Một phen vào xem trường đua ngựa. Trước một đám khán-giả đông hăng-hà, trong ấy, hạng thượng lưu có, trí-thức có, quan-lại có, thương-gia, kỹ-nghệ có, thanh-niên thiếu-nữ có, hạng lao-động cũng không thiếu. Nghe tiếng chân ngựa chạy san-sắc trên cỏ, tôi có cảm-tưởng như ngựa dậm nát hạnh-phúc biết bao gia-đình quý-phái. Nhưng tiếc thay ! tiếng chân ngựa dậm không thể là tiếng dầy-xéo trái tim, nên người trong cuộc vẫn hân-hái vui lòng nghe tiếng chân ngựa chạy !

Thay vì đem số tiền ấy giúp vào công-ích, người ta đem lót trên sân trường đua mà không chút lòng thương tiếc ! Những người ấy biết chẳng : xã-hội Việt-Nam ngày nay rất cần nhiều phần-tử trung-

thành giúp đỡ. Đất nước Việt-Nam khao-khát biết bao nhân-tài để chấn-hưng giáo-dục học-thuật, công-nghệ v. v... Xã-hội Việt-Nam không còn muốn cho bình-dân chịu cái nạn thất học đến 90 phần trăm. Nước Việt-Nam hiện nay rất cần tiền để giúp du-học-sinh, lập nhà học bình-dân, phá các mái tranh lụp-xụp, đánh đổ những cảnh điêu-đứng nghèo nàn.

Bạn trẻ tương-lai ! Hãy để gót chân tự-do, đừng bước vào trường đua ngựa. Hạng thượng-lưu trí-thức, bạn thân của trường đua, nên quay gót trở lại !

Đời của Bạn sẽ như hoa mới nở buổi đầu xuân !

VI

Mấy năm gần đây, trường thuốc ở Pháp và Hà-nội đem lại cho nước Việt-Nam rất nhiều thầy thuốc. Nhưng số thầy thuốc, cũng như số người học-thức, đối với số dân Việt-Nam có thấm vào đâu. Thầy thuốc là những nhà đem sức khỏe lại cho quốc-dân. Cái trọng trách thiêng-liêng và cao-thượng ấy, bên Pháp rất được tôn-trọng kính-nể. Là vì thầy thuốc bên Pháp, phần đông biết hy-sinh đời mình cho chức-nghiệp. Từ trước đến nay, tên tuổi nhân-từ dịu-dàng của Claude Bernard, Louis Pasteur, Roux, Curie v. v. đời nào phai nhạt. Và ở Đông-Dương, tên tuổi của bác-sĩ A. Yersin sẽ không bao giờ tàn.

Mỗi năm, trường thuốc Hà-nội và bên Pháp có thể đem lại cho ta ít lắm độ ba chục ông thầy thuốc. Với số ấy cũng hơi vừa đủ giúp ích quốc-dân. Nhưng có điều đáng phàn-nàn, trong số thầy thuốc ấy hết

80 phần trăm đều ở châu-thành lớn : Hà-nội, Hải-phòng, Sài-gòn, Chợ-lớn. Thậm chí ở Saigon, trong một con đường mà có tới ba bốn phòng khám-bệnh. Tôi tưởng như thế đã không có lợi gì, lại còn thiệt cho đồng-bào ở thôn-quê, không thể hưởng chút ánh-sáng của y-học thái-tây. Vả lại những thầy thuốc thẩu-đảo nghĩa-vụ thiêng-liêng của chức-nghiep, tinh-thần dịu-dàng của cảnh thiên-nhiên, tôi tưởng nên sống một cuộc đời bình-dị ở thôn-quê. Vì ở thôn-quê hay các tỉnh nhỏ, các ông sẽ tránh được cái nạn xa-hoa—một cái nạn không hợp với y-học chút nào cả. Ăn tiệc, khiêu-vũ, thở không-khí hỗn-tạp, chỉ tổ hại một đời trong-sạch.

Các nơi đô-thị như Saigon, Chợ-lớn, chẳng lúc nào có một bầu không-khí nhẹ-nhàn, một tinh-thần trong-sạch mà các thầy-thuốc chân-chính rất cần. Mặt trời ở thôn-quê có vẻ cứu-thế hơn mặt trời thành-thị. Gió mát, khí thanh, sự sống đơn-giản, phải chăng là bạn tốt của các danh-nhân và bác-sĩ biết trọng đời mình? Tấm lòng nhân-ái, thương xót dân nghèo của đất nước, đầy đủ hi-sinh, phải chăng chỉ là bông hoa quý của vài thầy thuốc biết tôn thờ chức-nghiep?

Nếu nước ta có cái may, bình-dân nước ta được đỡ khổ, thì một số đông bác-sĩ tận tâm luôn khắp

thôn-quê, truyền-bá y-học thái-tây, dạy cách ăn ở cho hợp phép vệ-sinh để giữ gìn sức-khỏe. Các ông giảng-giải cho dân-quê biết rõ cái hại của rượu và nha-phiến, dạy cách săn sóc, nuôi dưỡng trẻ con, v. v. . . Còn gì hay bằng mỗi tỉnh có độ năm ba ông bác-sĩ.

Các ông nhớ chẳng : Buồi xưa, khi Nước Pháp chưa chinh phục Đông-Dương, *nhiều vị Mục-sư Âu-Châu, không quăng khó khăn, vượt biển trèo non, luồn chốn rừng sâu, nước độc, để dạy-dỗ khai-hóa dân Việt-Nam. Ngày nay mới được cái kết-quả mỹ-mãn dài-dặc : Dân Việt-Nam thở cái không-khí Âu-Châu được bảy mươi bảy năm rồi !*

Các ông thầy-thuốc, các thượng-lưu trí-thức Việt-Nam, nhân chút nhàn rồi, luồn trong thôn-dã giúp đỡ dân-quê, như thế cũng không lấy gì làm quá đáng !

Ấy, các ông đã làm tròn phận-sự đối với Nước Nhà và sẽ được công nhận là người con quý của Tổ-Quốc.

The first thing I noticed when I stepped out of the car was the smell of fresh air. It was a relief after being cooped up in the car for so long. I looked around and saw a beautiful landscape with rolling hills and a small town in the distance. I felt a sense of peace and tranquility that I had never experienced before. I walked along the path, taking in the sights and sounds of nature. The sun was shining brightly, and the birds were singing. I felt like I was in a dream world. I continued to walk until I reached the town. The streets were lined with colorful houses and shops. I saw people walking and talking, and I felt like I was part of a community. I was so happy and content. I had found a new home.

VII

Truyền-bá những phương-pháp vệ-sinh, bài trừ nạn phong-tình. Truyền-bá, không gì bằng viết báo cổ-động. Nhưng tiếc thay ! dân-quê phần nhiều dốt nát, không biết đọc báo. Muốn truyền-bá bằng báo-chí sách vở, trước hết phải đánh đổ cái nạn thất-học. Làm thế nào một ngày kia — ngày ấy sẽ không bao lâu — dân-quê đều biết đọc chữ quốc-ngữ thì cuộc truyền-bá mới dễ-dàng. Nhưng bây giờ, ta đừng vội thất-vọng. Ngoài cách truyền-bá bằng báo-chí lại còn có lối truyền-bá bằng miệng. Còn gì hay bằng, mỗi tuần, ông Vệ-Sinh Cán-Sự về các làng giảng dạy về sự sạch-sẽ, cách nuôi dưỡng trẻ con, công-dụng của không-khí và ánh-sáng, cách ngăn ngừa bệnh truyền-nhiễm, cái hại của sự tảo-hôn, rượu và nha-phiến v. v... Thỉnh-thoảng, những ông bác-sĩ nên vào tận các làng để khuyến-khích dạy bảo dân-quê, làm thế nào cho họ thấy rõ cảnh

lầm-than mà họ đang sống đề được tìm cách thoát-ly. Các bác-sĩ lấy thực-học và thiên-tài của mình đưa đồng-bào ở thôn-quê ra khỏi cuộc đời bần-thiểu, tối-tâm. Mái tranh lụp-xụp, ẩm-thấp sẽ đổi thành ngôi nhà rộng-rãi thoáng khí. Những đứa bé dơ bẩn, gầy gò, ghẻ chốc, hai tay áo đầy mũi dãi ghê-gớm, sẽ đổi ra đứa bé lành lẽ, phương-phi. Những con đường lầy-lụa sẽ đổi ra con đường sạch-sẽ. Những đồng rác, chuồng tiêu đầy ruồi lẩn sẽ không còn nằm bên cạnh những mái tranh lụp-xụp. Cảnh nhà-quê buồn-tẻ, bần-thiểu sẽ đổi ra cảnh nhà-quê đẹp-đẽ tốt tươi. Cảnh nhà-quê ấy mới xứng với ngọn gió thanh thanh, với bầu không-khí trong lành ở Đông-Phương.

Bây giờ không phải lúc bọn trí-thức sống một cách yên-lặng nữa. Hưởng khoái lạc vật-chất, chỉ vui với gia-đình, tức là làm một việc chưa hợp-thời. Bây giờ, hạng trí-thức phải sống chung và phải thờ một hồn chung với dân-quê, làm thế nào cho họ cũng biết vui-vẻ, mạnh-mẽ mà sống. *Cái xã-hội nào mà thành thị và thôn-quê tiến-hóa không đều, tức là cái xã-hội bị bại.*

Nhiều người bảo: Thượng-lưu trí-thức là nền-tảng của xã-hội. Không! Dân-quê mới thật là nền-tảng của xã-hội. Nhà du-lịch muốn khảo-cứu trình-

độ tiến-hóa của một dân-tộc, nếu chỉ quanh quẩn các nơi đô-thị, thì chỉ là một cuộc khảo-cứu tầm-thường. Muốn thấu-đáo trình-độ tiến-hóa của một dân-tộc, nhà khảo-cứu phải luông khắp thôn-quê, vì hồn dân-tộc bao giờ cũng quây-quần nơi thôn-dã.

Mấy năm gần đây, thanh-niên du-học rất nhiều. Mỗi kỳ tầu ở Pháp qua, đem lại cho nước Việt-Nam vài ông Nghè, ông Cử, thỉnh-thoảng lại có ông Thạc-Sĩ v. v. Nhưng phần đông, nhân-tài trở về nước, xin nói thật, chẳng khác nào viên đường phèn tan trong bể nước mưa. Mỗi khi một « danh-nhân » mới về chào Tổ-Quốc, các báo đề lời chúc mừng, hy-vọng... nhưng sau... chẳng biết vị « danh-nhân » ấy làm những công cuộc gì?

Một giọt mực nhòa giữa giòng nước, một làn khói dịu tan trong bầu không-khí u-âm.

Đến đây, tôi xin chứng dẫn vài câu trong thư của một bạn hiện còn học bên Pháp: »... Anh mong mỗi khi trở về, tôi có thể có ích cho nước nhà chút đỉnh. Tôi mong thế lắm, mong không đến nỗi để bao người thất-vọng như đối với bao người du-học đã trở lại quê-hương. Thực ra, tôi cho là quốc-dân đã quá mong mỏi ở bóng du-học sinh, quốc-dân đã quá trọng bằng-cấp và đã làm rất nhiều trong sự hoan-ngheh. . . Một người Thạc-sĩ hay Tiến-sĩ có

ích cho ai bởi vì đã đỗ Thạc-sĩ hay Tiến-sĩ? Và quốc-dân mong-mỏi gì ở những bằng ấy...?»

Nhân-tài nước nhà rất nhiều, thật đáng mừng! cái hồn chung nước nhà còn mờ ám cũng thật đáng buồn! Thanh-niên ta rất ít người thờ cái «hồn chung». Rời rạc, phân-ly, cũng vì giai-cấp và ích-kỷ mà hồn chung của đất nước phải mờ ám.

Một ông Nghè hay ông Cử, lúc mới về, phần nhiều đã chăm chú vào món hồi-môn to tướng, chiếc xe bóng lộn, nhà lầu, vườn ruộng... Sau rốt, chỉ lo làm ăn. Cái thiên-tài đối với nước non nòi giống sẽ mai một và trở nên vô nghĩa.

Không tội ác nào bằng vui-vẻ trước cảnh đau khổ của dân-quê. Trước cảnh khổ của dân-quê, hạng tri-thức nên yên-lặng *nín thở một vài phút* như lúc mang bó hoa đặt trên ngôi mộ. Phải hoạt-động! Hoạt-động thú lắm! Chẳng khác nào đem chí can-đảm chọi với hiểm nguy. Hoạt-động sung sướng lắm, vì đã được dịp phát-triển tài nghệ và chí dũng-cảm. Hoạt-động sẽ đem lại cho các bạn một tinh-thần khảng-khái và hạnh-phúc vô biên. Cùng bọn binh-dân hát những câu ca hùng-tráng, ý vị, tức là triệu-chứng tiến-hóa của giới tri-thức.

Bỏ cuộc đời khoái-lạc đi, các bạn ạ. Cái đời tư riêng không nghĩa-lý gì, mà cái đời sống chung

mới thật thanh thú. Như thế, các bạn sẽ không hoài công vượt biển tìm sư, các bạn sẽ trở nên người bạn tốt của Dân-tộc.

Xã-hội ta hiện thời, cuộc tiến-hóa chưa phổ-cập đâu. Hẳn các bạn đã vào tận thôn-quê miền Bắc và miền Trung rồi chứ? Các bạn, trong lúc cặp tay người yêu, cũng đã thấy cái đời của dân-quê giữa cảnh bùn lầy nước đọng! Các bạn cũng đã thấy những đứa trẻ ốm yếu chần trầu . . . Ấy cũng vì thiếu vệ-sinh, học-thức, thương-mại, kỹ-nghệ và giáo-dục mà bình-dân khổ sở như thế. Các nhà bác-sĩ, kỹ-sư và trí-thức nước ta đâu?

Không nên ỷ-lại vào Chính-Phủ, vì Chính-phủ đã giữ cuộc trị-an, giữ gìn bờ cõi cho nước ta. Chính-Phủ đã lãnh cái trọng-trách nặng nề lắm rồi, bây giờ, các nhà trí-thức và các nhà tư-bản hãy cùng nhau lo khuếch-trương thương-mại, kỹ-nghệ, lo cho dân-trí có một nền giáo-dục kiên-cố, chỉ cho dân-quê biết những phương-pháp vệ-sinh, bài-trừ nạn tảo-hôn và truy-lạc: Phong-tình, Rượu, Nha-phiến, Cờ-bạc, v.v...

Quét sạch những vết nhơ bẩn trong xã-hội, nhất là ở thôn-quê.

Phá tan những mái tranh lụp-xụp.

Đem lại một nền giáo-dục mới và kiên-cố, đánh đổ nạn dốt-nát trong thôn-quê.

Trừ tuyệt nạn phong-tình. Đừng để các bạn gái giang-hồ ở rải-rác. Đừng tưởng có thuốc trị mà buông lung. Ở thành thị, nếu chưa trừ hẳn, thì nên góp bọn giang-hồ vào một khu-vực nhất-định và hết sức phạt nặng những cô giang-hồ tự-do... Còn ở các làng thì cấm tuyệt.

Bài-trừ nạn giang-hồ và phong-tình: đó là công việc của các Bác-sĩ, các bà giáo-sư và các bà thượng-lưu tri-thức. Vì là một vết nhục cho phái đẹp, các bà khuyên-nhủ và chỉ rõ cảnh lầm-than đau đớn của nghiệp giang-hồ. Vì là mặt-ghê của xã hội, các Bác-sĩ lo bài-trừ nạn phong-tình và chỉ rõ cho bạn thanh-niên biết cái hại của chứng bệnh ấy.

Bạn trẻ đừng vội phân bì với các nước Văn-Minh Âu-Mỹ. Nước ta không phải là một nước để ăn chơi như các nước ấy đâu. *Tinh-thể nước ta không thể buông lung được.* Dầu sau này, nước ta có mở mặt với đời, ta cũng phải trừ tuyệt giống truy-lạc đi, vì nó là mặt-ghê của xã-hội, vết nhục của nhân-loại.

*
* *

Thân-thể tráng-khiên, Tư-tưởng trong-sạch, công việc làm vừa sức: là ba điều-kiện cho ta một cuộc đời Hạnh-Phúc.

VIII

Tôi xin thành thật nói rằng : Thanh-niên ta phần đông sống không có mục-đích. Các bạn chỉ sống ngày nay mà không nghĩ đến ngày mai. Các bạn không biết xây dựng đời mình trên sự thành công rực-rỡ. Lãng-lơ như chim oanh hót buổi sáng, hay buồn tơi-tã như buổi tàn thu, hạng thanh-niên nhiễm chút học-thức thường giàu tâm-hồn lãng-mạn. Các bạn tha-thiết yêu và mong được yêu, yêu gì cũng được, yêu trăng gió nước mây, yêu « nhà tranh với trái tim vàng ». . .

Lại một hạng thanh-niên trưởng-giã, thả đời mình vào ngày xuân rỗng-tuếch, không biết yêu gì và phải làm gì ? Tháng ngày qua, họ đâm ra chơi bời, yêu chỉ để mà yêu, không còn biết cái nghĩa của sự sống. Còn một hạng thanh-niên trong công-sở, ngoài giờ làm việc, không biết tìm một cuộc đời tự-do hạnh-phúc hơn. Họ bám trong công-sở cũng

như con tằm bám trong tổ kén. Ngày nào cũng như ngày nấy, kéo dài như sợi dây xúc-xích, các thanh-niên ấy sẽ *ngáp đời* cho đến ngày già cỗi. *Đời không mục-đích như thuyền không lái*. Ngoài công việc ở sở, họ còn biết gì nữa đâu mà không thả trôi đời mình như giòng nước cuộng chảy.

Chiều, dạo quanh thành-phố Hanoi, Saigon, hay các nơi đô-thị lớn, trong mấy tiệm khiêu-vũ, ta sẽ thấy nhiều thanh-niên ăn chơi. Dưới trăm bóng đèn hoa, những cặp thiếu-niên « nhẩy nhót » cho mòn chân lỏng gối. Có người bảo : cái thú « nhẩy nhót » ấy cốt để nở nang các thớ thịt, hoặc làm cho linh-hồn điều-hòa theo tiếng nhạc du-dương. Vô lý ! Cái thú « nhẩy nhót » để bán cả sự-nghiệp, bán cả sức khỏe, chớ không phải cái thú của thể-thao hay mỹ-thuật đâu. Chỉ bỏ mấy đồng bạc mà được ôm vai cô gái đẹp sát vào mình. Mùi phấn sáp lẫn với mùi thịt man-mác, làn da mềm-mại sẽ đưa các bạn vào cõi mê-ly. Lúc ấy, bộ thần-kinh của các bạn rung động, chan chứa dục-tình, lại thêm mấy cốc whisky. Champagne, kích-thích các bạn nhẩy cho đến khuya. Khuya, các bạn còn hưởng cái khoái-lạc cuối cùng, sau khi uống mấy cốc rượu mạnh, ăn no, mệt mỏi...

Nước ta có phải là một nước ăn chơi hỗn-tạp như thế đâu ? Cái xã-hội này, đâu có thể nhập-cảng

cái thú vui giết người ấy ? Cái thú « nhẩy nhót » nào giúp cho trí-dục, đức-dục, thể-dục ? Bạn trẻ ta bao phen lằm lạc, chịu theo sóng gió dục-tình. Bạn trẻ có biết chăng : phận-sự của các bạn ngày nay — tôi không nói đến giúp ích xã-hội — là tự giáo-dục lấy mình, tự-lập một cuộc đời hạnh-phúc.

Trong sự giáo-dục, cần nhất, *phải giữ gìn từ sự ăn uống, xã-giao, tư-tưởng đến việc làm và sách đọc. Mỗi trang giấy, mỗi tuồng hát, mỗi tư-tưởng, mỗi cuộc xã-giao đều có ảnh-hưởng quan-hệ đến Danh-Dự thanh-niên.*

Trong việc xã-giao hằng ngày : *một câu chuyện, một cái thư, đề một phong bì, dán một con tem, người ta tưởng đó là việc nhỏ mọn nên thường bỏ qua, và nhiều khi lại tỏ ra cử-chỉ điều-cột, cầu-thả.* Đó cũng là một danh-dự, bạn trẻ phải thận trọng.

Không nên đợi sự giáo-dục của xã-hội, không nên ỷ-lại vào người khác, bạn trẻ phải tự biết lấy mình và làm cho đời mình có ý-nghĩa. Bạn trẻ hãy đem hết nghị-lực, tài-trí để phấn-đấu trước cảnh phong-ba trong xã-hội.

Không nên đi trên đường đời một cách mù-quáng vô-tình (inconscient). Các bạn phải định phương-hướng, đừng ù-lì, gặp sao hay vậy. Tạo-hóa đã ban cho ta cái trí phân-biệt và đức cần-cù làm nên mọi việc. Vậy ta phải đặt hết nghị-lực vào sự thành-công.

Mỗi người, chẳng những phải tôn thờ đời mình, lại phải tôn thờ cái hồn chung của cả một dân-tộc.

Tuổi trẻ là tuổi định mạng cả một đời mình. Vậy trong lúc xuân xanh, các bạn nên cố công theo đuổi một sự-nghiệp cho đến cùng: Văn-học, Khoa-học, Kỹ-nghệ hay Thương-mãi, v. v. . . Nếu theo Văn-học, các bạn phải trọng cái nghĩa thiêng-liêng của ngòi bút và phải soi gương các Thánh-Triết Hiền-Nhân, các bậc Đại-Gia Văn-Học trong Thế-giới. Nếu theo khoa-học, các bạn nên nối gót các nhà Khoa-Học đã nhiều công-nghiệp đối với Nhân-Loại. Theo đuổi một sự-nghiệp, phải biết soi gương của tiền nhân, để được đến cõi tận-thiện tận-mỹ, như các vị tiền nhân ấy. Làm việc, cố nhiên là để nuôi sống, ngoài ra còn có ý-nghĩa tối cao, là để kết tình đoàn-thể với nhân-loại. Các bạn phải hết sức tránh những nghề làm ngăn trở thiên-tài. Những nghề lười biếng chỉ tổ làm cho đời bạn trở nên vô nghĩa, mặc dầu nó giúp bạn được vinh thân, sống một cách an-nhàn như nước hồ thu không chút gợn. Bạn trẻ nên cực lực phản-đối những nghề ấy.

*
* *

Nghị-lực, tự-lập, sống đơn-giản: là ba điều-kiện cho ta một cuộc đời tự-do

IX

Cái thói trưởng-giả dài-các làm cho ta phải xa cách đồng-bào ở thôn-quê, xa cảnh đẹp tuyệt-vời của Tạo-Hóa. Thói dài-các lại còn làm cho ta tự-đắc tự-kiên, mất cả đức bình-đẳng, nhân-ái. Người nào sống theo thói trưởng-giả dài-các không bao giờ tìm thấy hạnh-phúc, vì họ đã xa bản-tính thiên nhiên. Họ chỉ sung-sướng khoái-lạc theo tiếng gọi của giác-quan, của tinh-thần hạ-đẳng.

Ở nước ta, giàu có, hay chức trọng, thì đã tập thói dài-các và tập cho con em quen thói xa-phí. Hễ bước ra một tắt đường thì có xe đưa đón; một ngày thay đổi không biết mấy bộ quần áo. Các cô, giờ nào cũng trau một lượt phấn trên mặt. Trong nhà, tôi tớ phải phục tòng những lễ-nghĩa phiền-phức. Những thói dài-các đó sao mà thông thường như thế? Nó làm cho người ta sống trong cảnh giả-dối hèn-hạ, chứ không tăng nhân-phẩm

bao giờ. Người dài-các phần nhiều ít có tâm-hồn cao-thượng và lòng ái-nhân ái-chúng. Luôn luôn, họ gặt-gồng những kẻ dưới tay và lúc nào cũng còn khao-khát. . .

Tôi thấy nhiều thiếu-nữ tân-thời, lúc ra đường thì đứng-đẳng nền-nếp, luôn luôn nở một nụ cười lịch-sự, nhưng khi về nhà, nét mặt lại cau-có. Thay vì luôn luôn vui-vẻ, cô lại làm ra giận-dỗi, nghiêm-khắc. . .

Màu da trắng nhợt, thân-thể mỏng-manh, bước ra ngoài thì luôn luôn có dù che, những người ấy, chưa bao giờ được hạnh-phúc. Nhiều thanh-niên không khỏe mạnh chút nào cả. Da mặt trắng xanh, phún-phín, những cô cậu ấy đều là con của hạng trưởng-giả, quan-viên. Phần đông không hiểu một cuộc đời giản-dị là thế nào? Thay vì đem tấm thân trắng-kiện ra chào ánh đông-quân cứu thế, họ lại trốn tránh đi. Các cô, gương mặt luôn luôn giới một lượt phấn, ấy chỉ tỏ làm chóng phai nhan-sắc. Hễ bước ra ngoài thì dù nón, ở nhà thì núp trong phòng khuê kín-đáo, ấy chỉ làm mỗi cho giống vi-trùng lao. Cả ngày, họ không cho ánh nắng mặt trời rọi vào thân-thể và họ cũng không yêu thể-thao. Các bạn chớ lầm tưởng rằng: nước da trắng mát, thân mình yếu-đuối, ăn mặc lòe-loẹt là đẹp.

Người trẻ tuổi dù trai dù gái, cái đẹp bao giờ cũng nở trên tấm thân mảnh-mai mà khang-khien, và nước da hồng-hào. Người xinh đẹp bao giờ cũng là người chuộng thể-thao, không-khí tốt và ánh nắng mặt trời ban mai.

Bắp thịt nở nang, nước da hồng-hào, tức là thứ nước da đã từng chịu mưa nắng, mới tôn vẻ đẹp của người ta.

Mấy năm gần đây, nhiều bạn trẻ chuộng thể-thao. Đó là một triệu-chứng đáng mừng. Trong các môn thể-thao, chỉ có môn: lội bơi, đi bộ, tập thở là tốt hơn cả.

Các bạn đừng quá thiên về thể-thao để mưu cầu khỏe mạnh. Những môn thể-thao quá kích-thích như: đánh võ, đá banh, ten-nít, nhiều khi có hại cho cơ-thể và nó làm mất sinh-lực tiềm-tàng. « Người lực-sĩ không thể là một nhà tư-tưởng cao-siêu ». Vì thế ta phải điều-hòa tinh-thần và vật-chất.

Nhà thể-thao chân-chính bao giờ cũng hoan-ngênh môn lội bơi, đi bộ, tập thở, vì ba môn ấy giúp cho thân-thể khỏe-mạnh, tinh-thần điều-hòa, và lại thích-hợp với các giới trong xã-hội: Các cụ già, các thanh-niên nam-nữ, ai cũng có thể thi-hành được.

Bây giờ hẳn không phải là lúc che đậy cái đẹp của thân mình nữa. Ta ăn mặc hết sức giản-dị, hợp

vệ-sinh và có lễ-độ. Thân-thể yếu đuối, màu da trắng nhợt, cặp mắt mờ màng sẽ đổi lại hình vóc khỏe-mạnh, màu da hồng hào, cặp mắt sáng long lanh. Nét mặt nghiêm-nghị cũng sẽ đổi lại một nét cười tươi thắm. Muốn sống một cách đầy đủ, yêu đời, thể-tháo : lội bơi, đi bộ, tập thở sẽ đem lại cho các bạn nhiều hiệu-quả.

Những cuộc vui vô nghĩa, mâu-thuẫn với giá-trị của hạng trí-thức : *đua ngựa, rượu, nha-phiến, khiêu-vũ*, xin các bạn thay vào những cuộc chơi thanh-nhã : *văn-thơ, âm-nhạc, hội-họa, du-lịch và thể-tháo*. Như thế cũng đủ thỏa thích rồi, vừa không hại xác-thịt, vừa bổ ích tinh-thần, vừa duy-trì danh-dự của tương-lai chủng-tộc.

Các bạn nên nhớ rằng : Nhà triệu-phủ Huê-kỳ Henri Ford. . . các danh-nhân trong thế-giới như : Gandhi, Chamberlain, Hitler v. v. . . đều sống một cuộc đời hết sức giản-dị. Các bạn đừng tưởng những ông ấy cũng có một tâm-hồn giản-dị như sự sống. Tâm-hồn của các vĩ-nhân ấy, cố nhiên rất rộng rãi bao la để chứa một sự-nghiệp to trong thế-giới.

*
* *

Ánh-sáng, khí-thanh, vật-thực đơn-sơ : là thuốc bổ thân-thể.

Tư-tưởng thanh-cao : là thuốc bổ Tinh-Thần.

X

Thuở bé đi học, ông giáo có cho chúng tôi chép câu: « *Faites ce que je dis, ne faites pas ce que je fais* ». Bây giờ tôi tưởng câu ấy thành ra phổ-thông, bạn nào đi học đều biết cả. Nó thật hóm-hỉnh và ngạo-nghe lắm ! Có lẽ cũng vì đó, các ông giáo đang cầm điều thuốc mà khuyên học-trò đừng hút thuốc, say rượu bảo học-trò đừng uống rượu. . .

Nhiều chính-trị-gia đối với xã-hội có đại-công, nhưng đối với bản-thân thì thật có lắm điều đáng trách. Nhiều văn-sĩ đối với văn-nghệ là danh-nhân, nhưng đối với đời tư thì thật là người có tội. Ban ngày, nơi công đường xử án ăn cướp, ban đêm ông quan ăn của đút lót. Khuyên người ta nên ăn uống đơn-giản, hợp vệ-sinh, ông thầy thuốc dùng các món cao-lương mỹ-vị.

Như thế thì nhà chính-trị kia chưa thật hiểu cách hành-chính; văn-sĩ kia chưa thật hiểu tinh-thần

văn-chương; ông quan kia chưa thông luật-pháp và ông thầy thuốc nọ cũng chưa từng học thuốc. *Sự học ấy, đối với cách hành-động ấy, khác gì cuộc kiến-trúc bằng cát của trẻ con trên bãi biển chiều hôm. Chỉ một dợn sóng con cũng đủ sức đưa lâu đài kia trôi theo giòng nước.*

Những sự trái ngược vô lý như thế, xã-hội nào cũng có, và đời nào cũng không thiếu. Câu «*Làm theo lời ta nói, đừng bắt chước cách hành-động của ta*» thành ra thông thường.

Trước khi ra cảnh-tỉnh quốc-dân, Mustapha Kémal, Trưởng-giới-Thạch v. v. đã có một tấm lòng trong-sạch, trong tâm bao giờ cũng sẵn ý-nghĩa đại-công vô-tư. Trước khi đem luân-lý dạy đời, thánh-nhân đã dọn mình, trau giồi lấy tâm-hồn thuần-khiết. Trước khi khuyên người ta phải ăn uống điều-độ giản-dị mới khỏe mạnh, ông bác-sĩ chân chính đã trải qua cách ăn uống giản-dị hợp vệ-sinh. Như thế, những việc làm mới có ý-nghĩa, đầy đủ mãnh-lực, ảnh-hưởng sâu xa trên thế-giới.

Tại sao cái thiên-tài của Vivekananda, Léon Tolstoi, Mahatmâ Gandhi, Rabindranath Tagore, M. Kémal được thành công rực-rỡ? Tại những ông ấy có thiên-tài xứng đáng với tâm-hồn trong-sạch, thanh-cao. Tài đi đôi với hạnh thì tài kia mới ảnh-

hưởng to tác. Nếu chữ tài đứng côi một mình thì chữ tài sẽ cùng với chữ tai một vắn...

Ở nước ta, tại sao chưa có mấy người ảnh-hưởng sâu xa trong xã-hội? Tại sao nước ta chậm tiến-hóa, mặc dù không thiếu hạng tài-tuấn, thông-minh? Chỉ vì nước ta không có gương sống, thiếu lòng hứng-khởi và chí bền-đồ.

Hạng thông-minh phần nhiều quen thói bán rẻ trái tim. Bao nhiêu thiên-tài đều chôn hết trong công-sở, mặc dù thiên-tài ấy không hợp với việc làm. Chỉ chôn vào một việc vinh thân chớ không còn nghĩ gì đến sự trau mình và đời tự-do hạnh-phúc. Hẳn các bạn đã thấy rõ những thiên-tài đã bị vùi lấp rồi chớ? Có nhiều thiên-tài đang hồi phát-triển mà bị chôn chặc, cũng như một tược cây đang sung-túc bỗng bị lưỡi búa vô-tình của bác tiều-phu (!).

Hẳn các bạn cũng đã thấy nhiều tay có tiếng trên đàn ngôn-luận mà còn kết-tình với nha-phiến, rượu, bài. Hẳn các bạn cũng đã thấy nhiều người có bằng đại-học mà còn sa-ngã trong đời truy-lạc. Sao tài không đi đôi với hạnh được nhỉ?

Đến đây, tôi chỉ mượn lời than-thở của một thanh-niên du-học: « *Thanh-niên ôi! Nếu thanh-niên ta mà vào hội truy-lạc ấy thì còn có tiền-đồ gì khác hơn là mê-muội, mờ mịt; còn hy-vọng nào*

khác hơn là chớ nắm cỏ xanh vùi lấp thân gầy gò ghê-gớm » (Bulletin de l'Amicale des Annamites de Paris n° 3).

Nhiều người cho nha-phiến có mãnh-lực giúp văn-sĩ viết nên bài xã-thuyết giá-trị ; rượu giúp khẩu-khí văn-chương. Không bao giờ như thế ! Bài xã-thuyết giá-trị, câu thơ tài-tình chẳng can-hệ gì đến rượu và nha-phiến. Đối với luật tương-quan, bài văn hay câu thơ của người ghiền rượu hay nha-phiến đầy đầy những luồng hắc-ám, gieo ảnh-hưởng không tốt vào thần-trí quốc-dân. Hồi ấy, tuổi còn thơ, tôi nghe nói một thi-sĩ nọ nhờ rượu, thơ mới dồi dào, tôi phân-vân và suy-nghĩ : *Con ngựa sống nhờ lúa, cỏ, chớ không phải nhờ roi.* Vì đối với tôi, rượu chỉ làm mờ ám trí thông-minh. Tôi không dám trách nhà thi-sĩ ấy, vì người chỉ là một thi-sĩ. Tôi chỉ tiếc một người tài-hoa mà chưa thoát khỏi một cái tật, chưa làm chủ được cái miệng. Bây giờ có lắm nhà báo, tiểu-thuyết, nhà thơ nghiện rượu và nha-phiến. Tôi không dám khinh, nhưng tôi chỉ tiếc thương cho những người biết vực sâu mà còn chìm đắm !

★
★ ★

Gắng lên một tí, Hạnh-kiếm và Tài-hoa sẽ làm cho đời ta chói-lòa ánh-sáng.

XI

Bây giờ làm thế nào tìm lại những gương sống?

Cái nào hư thì bỏ đi, làm lại cái khác, cố công cho đến cõi tận-thiện tận-mỹ. Người nào đã làm gương xấu cho xã-hội, dù người ấy là thượng-lưu trí-thức, cũng bỏ đi, nếu người ấy không hối quá. Bây giờ, chúng ta hãy hy-vọng đến thanh-niên tương-lai, nhất là *Thanh-Niên Du Học*. Làm sao cho họ yêu cái hồn chung của dân-tộc và công-nghiệp đại công vô-tư (le parfait désintéressement est la couronne de toutes vertus). Đừng để cho thanh-niên hỏng nhiều nữa, gây lại hạt giống tốt lành, không sâu mọt. Mong rằng hạt giống ấy sẽ mọc mầm trên khoảng đất Việt-Nam.

Muốn gây nên gương sống cho xã-hội, trước hết, ta phải nêu những gương sống của nước ngoài. Các báo chí không nên quá thiên về lợi, đăng những tin-tức đủ dối để chọc tỉnh hiếu kỳ của độc-giả.

Cái phận-sự thiêng-liêng duy-nhất của báo chí, không phải môn-trốn trái tim độc-giả mà chính là *phải làm cho trái tim độc-giả mạnh-mẽ hơn và đầy đủ hơn*. Những cuộc xung đột trên thế-giới, những tiểu-thuyết kiếm-hiệp quây cuồng, khiêu-dâm, không bổ-ích gì cho dân trí.

Xin các báo nên đăng và phải đăng như thế mới ảnh-hưởng — những lịch-sử danh-nhân trên thế-giới. Về đời tư, đời công, sự sống đơn-giản của các hiền-nhân, danh-sĩ. Trong một tờ báo, làm thế nào cho độc-giả chỉ đọc những lịch-sử danh-nhân, những bài giáo-dục xã-hội, những phương-pháp khuếch-trương công-nghệ nước nhà. Hết sức tránh cái tạt tả tử-mỉ những cuộc hiếp-dâm, vụ lưu-huyết v. v. . . Vì nó truyền ảnh-hưởng xấu-xa cho dân-trí. Tin tức nước nhà và thế-giới, xin chỉ nói sơ thôi.

Báo-chí là nguồn sống tinh-thần của xã-hội. Mong rằng Liên-Đoàn Báo-giới sẽ đồng-tâm, đồng-chí — tôi không dám nói đến chủ-nghĩa — gây cho xã-hội Việt-Nam một phong-trào cá-nhân và xã-hội giáo-dục.

Nhiều công cuộc đáng làm lắm; muốn cho báo-chí có chân giá-trị, không gì hơn là chuyên về mặt giáo-dục. Giáo-dục ở nước ta hiện nay cần-thiết

lắm, không thể bỏ qua được. Muốn tiến-hóa, phải bài-trừ ngay những vết-bẩn trong xã-hội : Khuyến dân-chúng đừng uống rượu, hút nha-phiến, cờ bạc, bài trừ nạn truy-lạc và tảo-hôn. Các báo đem lại cho thanh-niên những gương hiền-nhân, danh-sĩ. Gương của S^t Vincent de Paul, Louis Pasteur, Gandhi, M. Kémal v. v... đáng nêu lắm.

Đánh đổ những thói hư tật xấu, đời vô-định. Đem lại cho thanh-niên một đời sống đơn-giản, chuộng thể-tháo, biết trọng Danh-Dự và tính ham làm việc. Hầu hết thanh-niên thiếu-nữ đều huấn-luyện thành những người *thông-minh, tài-tuấn*.

Báo-chí, bao giờ cũng có mãnh-lực phi-thường, có thể hoán-cải xã-hội. Cái tinh-thần xã-hội văn-minh hay hư đốn, báo-chí lãnh một phần trách-nhiệm lớn lao. Vì thế, xin các nhà ngôn-luận nên thận-trọng với chức-nghiep. Cái nhiệm-vụ của các ngài rất quan-hệ đến cuộc tiến-hóa của dân-tộc.

Đã lãnh cái trọng-trách thiêng liêng cao quý như thế, xin đừng quá thiên về tư-lợi. Xin tất cả các báo, giữ tôn-chỉ đúng-đắn, không thể di-dịch, dù gặp cảnh phong-ba. Liên-Đoàn Báo-giới Trung-Nam-Bắc nên hợp-tác, làm phận-sự một cách quả-quyết và cao-thượng.

Xin dâng một thí-dụ hết sức thiết-thực : *Liên-*

Đoàn Báo-Giới như một hồ tắm rộng thênh-thang, và Quốc-Dân như những người đi tắm. Nếu nước dơ thì tất cả người đi tắm đều bẩn cả thân mình. Nếu nước trong thì những người đi tắm cũng đều sạch sẽ. Báo chí cũng vậy. Nếu báo nào trong nước cũng đồng một mục-đích : mở mang dân-trí, thì tất cả độc-giả quốc dân đều thấm-nhuần ánh sáng.

Nước ta hiện nay không thể phó mặc trào-lưu lôi cuốn.

Xin tất cả báo-chí đều cùng một mục-đích cao-thượng, làm thế nào cho quốc-dân, mỗi khi đọc báo, tức là đọc chương-trình của đời *Danh-Dự, Trong Sạch*, đầy đủ ý-nghĩa của sự Sống. Mỗi ngày, bạn thanh-niên cứ hấp-thụ những lời giáo-dục, những gương chính-đại quang-minh thì tuổi trẻ sau này sẽ là tuổi sáng-suốt.

Tờ báo nào cũng giữ một mục-đích như thế, tôi dám chắc, sẽ gây một phong-trào mới : Thanh-niên nam, nữ đều thấu đáo *tinh-thần giáo-dục*, biết tôn thờ *Danh-dự* và cái hồn chung của đất nước.

Nếu cứ giữ theo khuôn mòn, không cải-cách cho hợp với tình-thế xã-hội, tôi tưởng, dù báo-chí xuất-bản như nấm mọc cũng không bổ ích gì cho cuộc tiến-hóa.

Trong một tờ báo, xin đề 5/10 đăng những lịch-sử danh-nhân, giáo-dục cá-nhân và xã-hội, làm sống lại nền văn-hóa Việt-Nam, dịch những ý-tưởng kiệt-tác của các nước ; đề 3/10 đăng các cuộc du-lich, diễn-tả những nơi danh thắng trên thế-giới, nhiều điều quan-trọng buổi nhóm đại-hội-đồng, bài trừ nạn truy-lạc, phản-đối những đầu óc chia rẽ, vong-tổ bất-công ; đề 2/10 đăng tin-tức trong nước và hiện hình thế-giới. Về văn-học, thương-mãi kỹ-nghệ, khoa-học, xin giao cho tờ báo chuyên-môn.



« Không thể chỉ dựa vào công-nghiệp vĩ-đại mà tặng cho người ấy là một danh-nhân. Vì, gặp nhiều cơ-hội, một kẻ giả-tâm có thể bước lên địa-vị to-tác trong đời.

Những cử-chỉ nhỏ-mọn thanh-cao thường-ngày mới đáng làm tiêu-biểu cho bậc Siêu-nhân về mai hậu ».

Trong một số trường hợp, việc phân tích các yếu tố cấu thành của một hiện tượng xã hội có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn về bản chất và quy luật vận hành của nó. Tuy nhiên, điều này đòi hỏi phải có một cái nhìn tổng quát và sâu sắc về đối tượng nghiên cứu, đồng thời phải áp dụng các phương pháp nghiên cứu một cách linh hoạt và sáng tạo. Chỉ khi đó, chúng ta mới có thể đạt được những kết quả nghiên cứu có giá trị và đóng góp vào sự phát triển của khoa học xã hội.

Không thể phủ nhận rằng, việc nghiên cứu các hiện tượng xã hội là một công việc vô cùng phức tạp và đòi hỏi sự kiên trì, nhẫn nại. Tuy nhiên, nếu chúng ta có đủ lòng đam mê và quyết tâm, thì chắc chắn sẽ đạt được những thành quả đáng giá.

Những kết quả nghiên cứu về các hiện tượng xã hội không chỉ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về thế giới xung quanh mà còn có thể ứng dụng vào thực tiễn, góp phần cải thiện đời sống con người. Vì vậy, việc nghiên cứu các hiện tượng xã hội là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng và cần thiết.

XII

Các bạn làng văn nước nhà !

Bây giờ không phải lúc chịu theo trái tim phần đông độc-giả. Một văn-sĩ đứng-đăng chẳng bao giờ chuyên về sự môn-trơn trái tim quốc-dân một cách vô-ý-thức. Chỉ nghe theo tiếng gọi của tâm-hồn, của lương-tâm, nhà văn mới có thể tạo nên những tác-phẩm vô giá, gây cho quốc-dân một trào-lưu mới.

Văn-sĩ là những tay làm chủ phong-trào chứ không làm nô-lệ cho phong-trào.

Bây giờ không phải lúc lạm dụng nghề văn để mưu-cầu danh-lợi. Đất Nước Việt-Nam đang cần những áng văn bổ-ích tinh-thần, nâng cao tư-tưởng.

Xã-hội Việt-Nam đang khao-khát cuộc vảng-cứu lại văn-hóa. Linh-hồn Việt-Nam đang cần những sách về lịch-sử, văn-học, khoa-học, triết-học, giáo-dục và những văn-thơ hùng-tráng, xứng với tinh-thần nghệ-thuật.

Một dân-tộc đến thế-kỷ này, gần với người Pháp đã 77 năm, vẫn còn ở vào thời-kỳ bán-khai. Bình-dân còn núp trong bóng tối của nạn thất-học.

Bây giờ, giữa lúc dân-tộc Việt-Nam đang khao-khát chừng ấy thứ, nếu bạn còn ngồi mơ-mộng, ngáp đời, viết ra những áng văn thơ sâu não, vô lý, lảng-mạn, tức là bạn đã hoai công. Nếu bạn còn viết sách kiểm-hiệp hoang-đường, sách phóng-sự, xã-hội có tính-cách khiêu-khích dục-tình, vạch rõ rệt những tật hư nết xấu, tức là bạn đầu-độc bọn thanh-niên hậu tiến.

Bạn nên từ tâm, thận-trọng và hiểu nghĩa thiêng-liêng của ngòi bút.

Nếu tác-phẩm khiêu-dâm, kiểm-hiệp, đem lại cho bạn những lời ngợi khen và tiền bạc. Nếu tác-phẩm gieo ảnh-hưởng xấu xa vào tâm-hồn trung trẻ, bạn đã phạm một trọng tội, dù bạn nổi tiếng trên văn-đàn. Những danh tiếng ấy không bền lâu, cũng như một đồng lửa rơm cháy bùng rồi phục tắt.

Người ta đã cố ý đem thuốc độc làm tiêu-mòn thân-thể dân-chúng, các bạn cũng lại cố ý hay vô tình đem thuốc độc làm tan nát tinh-thần thanh-niên.

Bạn quày gót trở lại, đi trên đường có trái hoa. Nếu bạn đủ thiên tài, bạn sẽ tạo ra tác-phẩm vô

giá. Bạn hãy vẽ trở lại lịch-sử danh-nhân trên thế-giới để nun đúc tinh-thần non nớt. Bạn hãy viết lời văn hùng-tráng cao-siêu, đầy thi-vị để tưới mát những linh-hồn bị nun đốt. Hay là bạn cũng như con họa-mi hát những khi bình-minh chợt sáng, và ca-tụng tiếng gọi màu-nhiệm của thiêng-liêng. Hay là hoa nở buổi đầu xuân và lá rụng lúc tàn thu, cũng sẽ đem lại cho bạn sự vinh-viễn của linh-hồn.

Như thế, bạn đã đi trên đường nghệ-thuật thanh cao. Danh-Dự sẽ gắn trước thềm nhà bạn.

Đọc đến đây, chắc bạn không vui rồi. Vô ý, tôi động đến lòng tự-ái của các bạn. Bạn nhả-nhận một ti, dịu dàng lên, bạn sẽ thấy rõ ánh-sáng và lời nói chân thành của tôi.

Các bạn không nên thù hềm nhau. Như thế chỉ tổ làm cho khách bàn-quang khinh rẻ. Các bạn cùng trao đổi cảm-tình, giữ tấm lòng chân thật, vì đã cùng một nơi giống, một chức-nghiep.

Một cây đại-thọ, cành lá rườm-rà, hoa đẹp, quả ngon đong-đưa theo chiều gió. Dưới nắng hè thiêu đốt, lũ khách ngồi nghỉ mát và ăn vài trái đỡ lòng.

Cũng dưới gốc cây đại-thọ tàng lá um-tùm, nhưng trái có chất độc giết người, khách hành-nhân ăn rồi chết.

Giữa bãi sa-mạc quạnh-hiu mênh-mông bát-ngát,
cây đại-thọ nào đem sự sống và hạnh-phúc cho
Nhân-loại ?

*
* *

Đất Nước Ta hiện nay chưa phải là khuông vườn
để trồng kỳ hoa dị thảo mà chính là đám Ruộng để
gieo giống Lúa tốt.

KẾT LUẬN

Trước những ý-nghĩa hợp với Danh-Dự, Bình-Đẳng, Nhân-Ái, người Việt-Nam thường thiếu lòng hứng-khởi, hay nếu hứng-khởi thì chỉ trong giây lát, chẳng khác nào đồng lửa rơm... Cái bịnh khốc hại ấy, đau đớn biết là bao! Vì tính hay lơ-lãng, thiếu chí bền-đồ và thành-thật, nên ngày nay, dân-tộc ta còn giam-hãm trong đời thiếu hoa và ánh-sáng.

Nền-tảng của xã-hội là Bình-Dân.

Các cường-quốc trên thế-giới đều nhờ dân mới được mạnh mẽ. Dân biết thấu-thái những ý-kiến hùng-dũng tốt đẹp thì nước mới tiến-hóa.

Những người có trách-nhiệm tô-điểm bình-dân là các thượng-lưu trí-thức. Bình-Dân hư-đốn, hèn-hạ chính là lỗi của hạng trí-thức. Bình-Dân biết trọng Danh-Dự, sống đầy đủ, chính là công-phu của giới trí-thức.

Bình-Dân đã vất-vả làm những việc nặng nề để

giúp đỡ xã-hội thì xã-hội cũng phải đền công cho họ. Huống chi cùng một văn-hiến, một hoàn-cảnh, sao không chịu thờ cái hồn chung ?

Xã-hội tiến-hóa hay lụn-bại là trách-nhiệm của giới trí-thức, cũng như một đạo binh thắng bại đều do quyền-pháp của viên thống-tướng.

Thế nào là phận-sự?— Giản-dị lắm :

Một điều cần yếu là: Thượng-lưu trí-thức, trước hết, phải tự mình làm gương sống. Hết sức tránh những tật hư nết xấu, tự-đắc, tự-kiêu và nhất là tránh cuộc đời truy-lạc. Phải làm việc đại-công vô-tư, đem thực-học truyền-bá trong dân gian, làm thế nào cho thanh-niên biết trọng một cuộc đời giản-dị. Đời giản-dị sẽ nâng các bạn lên cảnh tinh-thần tự-lập, tự-chủ, tự-do. Người sống giản-dị, không bao giờ chịu luồn cúi dưới ách nô-lệ. Người không vì sự ăn mặc sung-sướng mà làm mất bản-tính thiên-nhiên và người sẽ phát-triển những sinh-lực tiềm-tàng trong cơ thể.

Các giới trong xã-hội đều phải tự giáo dục lấy mình, sống một cuộc đời giản-dị. Hạng trí-thức đừng làm mất lòng tín-nhiệm của bình-dân.

Các bạn thanh-niên nam-nữ Việt-Nam !

Chúng ta là loài người. Đã là người thì ai cũng có thể trở nên cao-thượng, dũng-cảm, thờ Danh-

Dự, nghĩa là tự mình vượt khỏi cảnh hèn nhác, tối tăm. Đã là *người*, chúng ta cũng là thần-minh, thánh-triết. Chúng ta sống, không phải để làm nô-lệ cho vật-dục bản-thủ, mà chính là để đạt đến cõi *Hạnh-Phúc, Tự-Do*, tức là để trở nên hiền-nhân, thánh-triết.

Công việc tối quan-hệ đến tương-lai chủng-tộc là việc sinh-sản con cháu. Trước khi kết-hôn, chúng ta phải sống bằng tinh-thần *dũng-cảm, trong-sạch, tự-do*. Sống như thế để truyền tinh-thần tốt đẹp cho con cháu sau này.

Con trâu to lớn khỏe mạnh như thế, sao nó sợ thẳng chẵn?—Chính vì cha mẹ nó đã di-truyền mầm-giống « *sợ loài người* » từ lúc nó còn trong bào-thai. Mầm « *làm nô-lệ cho loài người* » đã nhiễm trong huyết-mạch của nó.

Chúng ta cũng vậy. Muốn cho con cháu ta được có tinh-thần *dũng-cảm, trong-sạch, tự-do*, trước hết, chúng ta phải biết thờ *Danh-Dự, Tự-Do*. Chúng ta sẽ truyền mầm-giống *Trong-sạch, Danh-Dự, Tự-Do* vào hạt nguyên-tử của con cháu ta sau này.

Một lần nữa, tôi xin thưa: Nước ta không phải một nước ăn chơi, xa-phí. *Tinh thể nước ta không thể dung-tung cho những cuộc vui lẳng-lơ, vô lý.*

Không thể vui đùa ngày nay mà không nghĩ đến ngày mai, xã-hội ta cần phải dùng nhiều nghị-lực để góp vào nền văn-hóa, giáo-dục.

Đến đây, các bạn yên lặng trong giây phút... Nhớ lại cuộc đời từ lúc bú sữa đến khi biết uống rượu, hút thuốc điếu và nha-phiến; từ ngày biết «cờ-bạc-nhỏ»; đến lúc «cờ-bạc-to»; từ buổi chửi nhau bằng miệng, đánh nhau bằng tay, bằng cây, bằng gươm, cho đến cảnh giết nhau bằng súng đồng, hơi ngạt. Như thế, người ta có lớn, có tiến-hóa, có văn-minh hay không? Thế mà hạng người ấy cũng phân chia đủ thứ giai-cấp! Nhân-loại chưa văn-minh!

Từ bé chi lớn, Nhân-loại vơ-vẩn trên khuôn mòn; Nhân-loại chưa tiến-hóa hay tiến-hóa thì chỉ tiến một cách lạc-lầm!

Bạn đừng tưởng nước Ấn-Độ bị nước Anh chinh-phục là một nước hèn-hạ trong các nước hèn-hạ trên thế-giới. Không, tuy bị chinh-phục, nhưng tinh-thần nước Ấn vẫn độc-lập, vững-vàng. Cùng với núi Himalaya, cái tinh-thần nước Ấn đến chỗ cao siêu. Cùng với sông Gange, tinh-thần giáo-dục nước Ấn là đại-biểu cho Danh-Dự thế-giới. Nếu quan sát kỹ, bạn sẽ thấy bao nhiêu tư-tưởng rộng

rãi, bao la đều quy về nước Ấn Tuy cai-trị nước Ấn, nhưng người Anh vẫn công-nhận lúc nào cũng phải học hỏi phần tinh-thần siêu-việt của nước bị mình chinh-phục.

Như thế, các bạn đừng tưởng dân-tộc bị trị là một dân-tộc đã mất tự-do. Không. Khi nào tinh-thần giáo-dục của một dân-tộc bị sa-ngã thì dân-tộc ấy mới mất tự-do, độc-lập.

Từ lâu, các bậc Hiền-triết Âu-châu đều nghiên-cứu tinh-thần cao-thượng của nước Ấn-độ. Nhiều nhà triết-học, văn-nhân có đại danh trên thế-giới hiện nay, chịu ảnh-hưởng tinh-thần thuần-túy của Ấn-độ không phải ít.

Từ vật-chất Âu-Mỹ đến tinh-thần Á-Đông, các bạn phải cầm cái cân công-bằng ấy. Đó là Hạnh-Phúc!

Kính chào các bạn.

HẾT

*La Grâce et la Paix des Royaumes de la
Conscience soient données à tous. Que Réconfort
et Consolation, toujours abondants en Nature,
planent sur nous et que la Lumière de la Rai-
son brille à jamais devant nos yeux — Salut.*

OTOMAN



MỤC - LỤC

	Trang
Tựa.	7
I. — Lời nói đầu.	13
II. — Nạn tảo-hôn.	17
III. — Thanh-niên thành-thị	21
IV. — Phương-pháp vệ-sinh	25
V. — Cuộc đời truy-lạc	31
VI. — Ông thầy thuốc.	41
VII. — Dân-quê và trí-thức	45
VIII. — Đời vô định.	51
IX. — Đời trưởng-giã.	55
X — Đời trái ngược	59
XI. — Giá-trị của báo-chí	63
XII. — Tinh-thần văn-sĩ.	69
Kết-luận	73-78



Copyright 1939 by T. T. (B. C. I.)

MỤC-LỤC

SÁCH NÀY IN XONG NGÀY 29,
THÁNG MAI 1939, TẠI NHÀ IN
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN, 107, HÀNG
BUỒM, HANOI, NGOÀI NHỮNG
CUỐN THƯỜNG IN THÊM 5 CUỐN
BẰNG GIẤY CHAMOIS, ĐÁNH
DẤU TỪ I ĐẾN V (KHÔNG BÁN).

Copyright 1939 by T. T. (S. L.)

8270 1013-1014 1015

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
1009 5th Ave. New York

Gift of the
Library of the
City of New York
1914

Giá nhất - định 0 \$ 25

IMP. TRUNG-BAC TAN-VAN
107, Rue des Voiles — Hanoi.

Certifié conforme au tirage de 1025 et
Hanoi le 27. Juin 1939
L'Imprimeur
J. - Chau